

Bản án số: 22/2021/ HS- ST

Ngày 28 - 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: ông Nguyễn Văn Tuấn

bà Trần Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Đà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Giảng A Sinh- kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ- sinh ngày 25 tháng 12 năm 1983, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1961; Vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 15/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích). Bản thân nghiện ma túy đã bị xử lý xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào các năm 2011, 2013 và 2017 thể hiện là người có nhân thân xấu. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/01/2021, Công an thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải bắt quả tang Lò Văn Đ có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu xanh, được vụn xoắn, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi Heroine) và các mảnh viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); 01 gói bằng mảnh giấy màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh vụn xoắn, bên trong có các chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động. Lò Văn Đ khai nhận các gói có chứa chất bột nén màu trắng, các mảnh viên nén màu hồng và chất bột nén màu

hồng bị Công an thu giữ là Heroine và ma túy tổng hợp của bản thân, cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Đ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Lò Văn Đ. Qua khám xét không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại kết luận giám định số 83/KLGD ngày 26/ 01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ là: 0,61 gam; 0,15 gam trích từ 0,61 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Tổng khối lượng chất bột nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ là: 0,078 gam; đã lấy hết 0,078 gam chất bột nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lò Văn Đ khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 17/01/2021, Đ đi bộ từ nhà đến khu vực bản Màng Mủ, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, sau khi đến nơi, Điệp đi vào nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên, tuổi, khoảng 60 tuổi, mua được 01 gói Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp màu hồng, được gói bằng nilon màu xanh với giá 300.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng số: 11/CT- VKS- MCC, ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Lò Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại được niêm phong trong một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong các mảnh nilon gói sau, giấy gói; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, màu trắng, loại bàn phím số.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại

phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/01/2021 Lò Văn Đ đã mua 0,61 gam Heroine và 0,078 gam Methamphetamine với giá 300.000 đồng của một người không quen biết với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo giản đơn, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn, nhưng vẫn cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Theo lời khai của Lò Văn Đ số ma túy bị Công an thu giữ là mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi, không quen biết tại bản Màng Mủ, xã Mò Dề, huyện Mù Cang Chải. Quá trình điều tra bị cáo không biết tên, tuổi, Cơ quan Điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành xác minh theo mô tả của bị cáo nhưng không xác định được ngôi nhà và người phụ nữ như trên. Do đó không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- 0,61 gam là ma túy, loại Heroine; đã lấy 0,15 gam để làm mẫu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Khối lượng Heroine còn lại là 0,46 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01(một) phong bì thư do

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ – Sinh năm 1983 tại tổ 3, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 18/01/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói, giấy gói. Không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, loại bàn phím số, màu trắng, mặt sau có chữ SOS là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,61 gam là ma túy, loại Heroine; đã lấy 0,15 gam để làm mẫu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Khối lượng Heroine còn lại là 0,46 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 (một) phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ – Sinh năm 1983 tại tổ 3, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 18/01/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của Lê Biên Giới, Lò Văn Việt, Trương Xuân Ngọc, Nguyễn Đức Phụng, Hoàng Hữu Quốc Tuấn và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói, giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím số, màu trắng, mặt sau có chữ SOS, IMEI: 864995023301132, số IMEISV: 1. Chiếc điện thoại đã cũ, qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lò Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Văn Quân